

NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số/ TCCS số: 72/TRUNGNGUYENLEGEND/2022

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM:

Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ TRUNG NGUYỄN

Địa chỉ: 268 Nguyễn Tất Thành, Phường Tân lập, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

Điện thoại: 0262 3865116 - 0262 3855570

Fax: 0262 3811766

Email: office@trungnguyenlegend.com

Sản xuất tại Nhà máy Cà phê Trung Nguyên – Công Ty Cổ Phần Cà phê Trung Nguyên

Mã số thuế doanh nghiệp: 6000429946

Số giấy chứng nhận FSSC 22000: 38161405002

Ngày cấp: 18.6.2020 – Ngày hết hạn: 18.6.2022, Nơi cấp: Intertek Việt Nam.

Số giấy chứng nhận BRC: 381A1903001

Ngày cấp: 23.4.2021 – Ngày hết hạn: 02.5.2022, Nơi cấp: Intertek Việt Nam.

Số giấy chứng nhận HACCP: FS-VNM-20-112/HACCP

Ngày cấp: 26.1.2021 – Ngày hết hạn: 27.1.2022, Nơi cấp: Intertek Việt Nam.

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM:

1. Tên sản phẩm: TRUNG NGUYỄN LEGEND TỈNH THỨC

Tên nhóm sản phẩm: Cà phê rang xay

2. Thành phần:

2.1 Nguyên liệu chính: Cà phê (Arabica, Robusta).

2.2 Phụ gia thực phẩm: Không có

3. Thông tin cảnh báo an toàn:

Không để sản phẩm gần nơi có nhiệt độ cao.

4. Thời hạn sử dụng:

12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện sản phẩm đóng gói kín, chưa khai mở, bảo quản ở môi trường khô ráo, thoáng mát, không có mùi mạnh và tránh ánh nắng trực tiếp.

NSX (ngày/ tháng/ năm) và HSD (ngày/ tháng/ năm) được in trên bao bì sản phẩm.



Th

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

5.1 Chất liệu bao bì

- Sản phẩm được đóng gói kín và chứa trực tiếp trong bao bì màng ghép đa lớp.
- Chất liệu bao bì phù hợp an toàn vệ sinh thực phẩm chứa trực tiếp sản phẩm thực phẩm.
- Các loại bao bì bên ngoài: Hộp, lon (Kim loại/ giấy), túi, thùng carton.

5.2 Quy cách đóng gói

- Sản phẩm được đóng gói kín, không tiếp xúc không khí bên ngoài.
- Quy cách đóng gói, tùy theo nhu cầu từ thị trường.
- Khối lượng tịnh: 150 g (6 gói x 25 g)

Khối lượng của gói sản phẩm trong lon là: 25 g/ gói

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

Sản xuất tại:

NHÀ MÁY CÀ PHÊ TRUNG NGUYÊN – CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ TRUNG NGUYÊN
Cụm công nghiệp Tân An, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

7. Xuất xứ: Việt Nam

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM: Nhãn sản phẩm có nội dung phù hợp với Nghị định 43/2017/NĐ-CP ban hành ngày 14/4/2017 về nhãn hàng hóa.

(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)



IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ – BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- TCVN 5251:2015: Tiêu chuẩn Việt Nam về cà phê bột.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



 TRUNG NGUYEN LEGEND THE HOUSE OF SPECIAL COFFEES	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM (TCCS số: 72/TRUNGNGUYENLEGEND/2022)
	Tên sản phẩm: TRUNG NGUYEN LEGEND TỈNH THỨC Tên nhóm sản phẩm: Cà phê rang xay

I. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM:

1. Thành phần:

- 1.1 Nguyên liệu chính: Cà phê (Arabica, Robusta).
 1.2 Phụ gia thực phẩm: Không có.

2. Thông tin cảnh báo an toàn:

Không để sản phẩm gần nơi có nhiệt độ cao.

3. Thời hạn sử dụng:

12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện sản phẩm đóng gói kín, chưa khai mở, bảo quản ở môi trường khô ráo, thoáng mát, không có mùi mạnh và tránh ánh nắng trực tiếp.

NSX (ngày/ tháng/ năm) và HSD (ngày/ tháng/ năm) được in trên nhãn bao bì sản phẩm.

4. Khối lượng tịnh: 150 g (6 gói x 25 g)

Khối lượng của gói sản phẩm trong lon là: 25 g/ gói

II. TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM:

1. Các chỉ tiêu cảm quan: (Áp theo TCVN 5251:2015)

- Trạng thái : Dạng bột, mịn, không vón cục.
- Màu sắc : Màu nâu đặc trưng của sản phẩm.
- Mùi : Thơm đặc trưng của cà phê, không có mùi lạ.
- Vị : Đặc trưng của cà phê bột.
- Cà phê pha : Có màu đặc trưng của sản phẩm.

2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Độ ẩm	%	≤ 5
02	Hàm lượng caffeine	%	≥ 1

4. Chỉ tiêu vi sinh: (Áp theo QĐ 46/2007/QĐ – BYT) – Nhóm rau quả khô.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	$\leq 10^4$
02	<i>Bacillus cereus</i>	cfu/g	$\leq 10^2$
03	Coliforms	cfu/g	≤ 10
04	<i>Clostridium perfringens</i>	cfu/g	≤ 10
05	<i>Escherichia coli</i>	cfu/g	Không có
06	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	cfu/g	$\leq 10^2$



 TRUNG NGUYEN LEGEND THE FIRST COFFEE IN THE WORLD - CAFFEINE LEGEND TRUNG NGUYEN COFFEE	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM (TCCS số: 72/TRUNGNGUYENLEGEND/2022)
	Tên sản phẩm: TRUNG NGUYEN LEGEND TỈNH THỨC Tên nhóm sản phẩm: Cà phê rang xay

3. Chỉ tiêu hóa lý: (Áp theo TCVN 5251:2015)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Độ ẩm	%	≤ 5
02	Hàm lượng caffeine	%	≥ 1
03	Hàm lượng chất tan trong nước	%	≥ 25
04	Hàm lượng tro không tan trong axit clohydric (HCl)	%	$\leq 0,2$

5. Chỉ tiêu kim loại nặng: (Áp theo QCVN 8-2:2011/BYT & QĐ 46/2007/QĐ – BHYT)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Hàm lượng Arsen (As)	mg/kg	≤ 1
02	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	≤ 2
03	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	≤ 1
04	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/kg	$\leq 0,05$
05	Hàm lượng Đồng (Cu)	mg/kg	≤ 30

6. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: (Áp theo QCVN 8-1:2011/BYT & QĐ 46/2007/QĐ – BHYT)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Hàm lượng Ochratoxin A	$\mu\text{g/kg}$	≤ 5
02	Hàm lượng Aflatoxin B1	$\mu\text{g/kg}$	≤ 5
03	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	$\mu\text{g/kg}$	≤ 15

7. Hàm lượng hóa chất không mong muốn: Phù hợp với TT 50/2016/TT-BYT quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



CÀ PHÊ RANG XAY TRUNG NGUYỄN LEGEND TỈNH THỨC

Quy cách: Lon trụ tròn

Chất liệu lon: Thép tráng thiếc

Kích thước lon: 85 x 180 mm (Ø x C)



TRUNG NGUYỄN LEGEND
THE ENERGY FOR MINDFULNESS
THE NO.1 COFFEE



TRUNG NGUYỄN LEGEND
CÀ PHÊ NĂNG LƯỢNG | CÀ PHÊ THÔNG THÁI | CÀ PHÊ KIẾN QUỐC
THE ENERGY COFFEE | THE MINDFUL COFFEE | THE NATION-BUILDING COFFEE

Thành phần: Cà phê (Arabica, Robusta).
Thông tin cảnh báo an toàn:
Không để sản phẩm gần nơi có nhiệt độ cao.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

- Độ ẩm $\leq 5\%$
- Hàm lượng caffeine $\geq 1\%$

Hướng dẫn sử dụng:



1. Cho 1 gói cà phê rang xay Trung Nguyên Legend Tỉnh Thức vào phin. Lắc đều, ép nhẹ nắp gạt bên trong.
 2. Châm khoảng 20 ml nước đun sôi (96°C - 100°C) vào phin cho cà phê ngâm đều. Sau đó, châm thêm khoảng 45 ml nước sôi.
 3. Hãy thưởng thức Tuyệt phẩm cà phê rang xay Trung Nguyên Legend Tỉnh Thức theo cách riêng của bạn.
- (Tham khảo thêm nghị thức Thiên cà phê Tỉnh Thức)

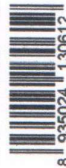
Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo và thoáng mát.
Ngày sản xuất & hạn sử dụng:
Xem dưới đáy bao bì.

TCCS số: 72/TRUNGNGUYENLEGEND/2022

Hotline: 19006011

Mua ngay tại Website: WWW.CAFENET.VN
hoặc Hệ Thống Quán Trung Nguyên Legend E-Coffee



8 935024 130612

TRUNG NGUYỄN LEGEND
THE ENERGY FOR MINDFULNESS
THE NO.1 COFFEE



TRUNG NGUYỄN LEGEND
CÀ PHÊ NĂNG LƯỢNG | CÀ PHÊ THÔNG THÁI | CÀ PHÊ KIẾN QUỐC
THE ENERGY COFFEE | THE MINDFUL COFFEE | THE NATION-BUILDING COFFEE

"Cà phê xóa tan máy mùi của áo tưởng và
chiếu sáng mọi thứ bằng chân lý."

JULES MICHELET

Tuyệt phẩm Thiên Cà Phê Trung Nguyên Legend Tỉnh Thức là kết tinh triết lý thiên định phương Đông trong phương thức pha chế đương lâm cà phê Việt Nam, mang đến nguồn năng lượng cho Thân Khỏe, Tâm An và Trí Sáng để chúng ta hoàn thiện thức khi đối mặt các thử thách, cảm dỗ trong cuộc sống và hướng về những bản ngã tốt đẹp nhất của con người!

Thực hành Bộ Giải pháp Thiên Cà Phê Tỉnh Thức hàng ngày sẽ giúp bạn kiến định và tìm thấy một lối sống mới phù hợp cho bản thân mình
"Lối sống tỉnh thức - Lối sống để thành công".

Sản phẩm của:
CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ TRUNG NGUYỄN

Sản xuất tại:

NHÀ MÁY CÀ PHÊ TRUNG NGUYỄN

Công ty Cổ phần Cà Phê Trung Nguyên
Cụm công nghiệp Tân An, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
Sản xuất theo quy định áp dụng đối tượng SHCN của CTCP Buôn Tư Trung Nguyên.

Liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN
82 - 84 Bàu Thị Xuân, Phường Bàu Thành, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (028) 3925 1845 | Fax: (028) 3925 1847
Website: www.trungnguyenlegend.com

CÀ PHÊ RANG XAY

Xuất xứ: Việt Nam.

TRUNG NGUYỄN LEGEND

CÀ PHÊ NĂNG LƯỢNG | CÀ PHÊ THÔNG THÁI | CÀ PHÊ KIẾN QUỐC
THE ENERGY COFFEE | THE MINDFUL COFFEE | THE NATION-BUILDING COFFEE

Khối lượng tịnh: 150 g (6 gói x 25 g)

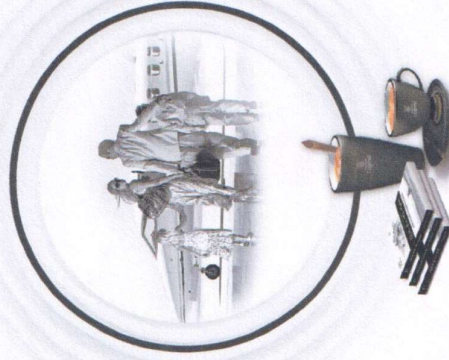


GROUND COFFEE

TRUNG NGUYỄN LEGEND

CÀ PHÊ NĂNG LƯỢNG | CÀ PHÊ THÔNG THÁI | CÀ PHÊ KIẾN QUỐC
THE ENERGY COFFEE | THE MINDFUL COFFEE | THE NATION-BUILDING COFFEE

Net weight: 150 g (6 packets x 25 g)

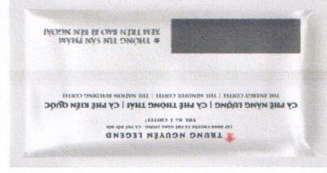
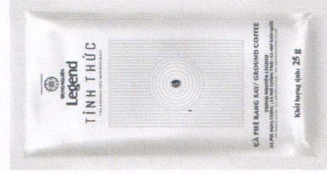


PGD NUC

nk

Võ Thị Bình

CÀ PHÊ RANG XAY TRUNG NGUYÊN LEGEND TỈNH THỨC



Gói Cà Phê bên trong lon

Lon Cà Phê

D&A MCT

rik

Vũ Thị Hằng

15/01/22

Testing Report / Báo cáo Kết quả Phân tích

Applicant / ref. (Khách hàng / số yêu cầu) : TRUNG NGUYEN COFFEE CORPORATION/
CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ TRUNG NGUYÊN

Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : CÀ PHÊ RANG XAY - TRUNG NGUYÊN LEGEND TỈNH THỨC

Sample description (Mô tả mẫu) : Coffee/ Cà phê

Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample submitted/ Mẫu nhận từ khách hàng

Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 20-Dec-2021

Sample tested on (Ngày phân tích) : 21-Dec-2021

Testing Results / Kết quả phân tích

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
1	Caffein	g/100g	1.52	0.01	TCVN 9723:2013 (ISO 20481:2008)
2	Aflatoxin B1 (*)	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	FST-WI01 chapter 14-2 (Ref. AOAC 2005.08 (21 st Ed., 2019)) (LC/MS/MS)
3	Aflatoxin B2 (*)	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	
4	Aflatoxin G1 (*)	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	
5	Aflatoxin G2 (*)	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	
6	Ochratoxin A	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	FST-WI01 chapter 39 (Ref. AOAC 2004.10 (21 st Ed., 2019)) (LC/MS/MS)
7	Arsenic (As) content/ Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.10	AOAC 986.15 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS
8	Cadmium (Cd) content/ Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.025	AOAC 999.10 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS
9	Copper (Cu) content/ Hàm lượng đồng (Cu)	mg/kg	11.1	0.50	AOAC 999.10 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory

M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: cs.cantho@intertek.com

Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 09/03/2020

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
10	Lead (Pb) content/ Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.10	AOAC 999.10 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS
11	Mercury (Hg) content/ Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.02	AOAC 974.14 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS
12	Ash insoluble in hydrochloric acid/ Hàm lượng tro không tan trong HCl	g/100g	Not detected Không phát hiện	0.05	TCVN 5253:1990
13	Moisture/ Hàm lượng ẩm	g/100g	1.53	0.05	TCVN 7035:2002 (ISO 11294:1994)
14	Soluble substances/ Hàm lượng chất tan	g/100g (DM)	26.7	-	AOAC 973.21 (21 st Ed., 2019)
15	Appearance/ Trạng thái (*)	-	Powder/ Dạng bột	-	TCVN 5250:2015 (Sensory Evaluation)
16	Colour/ Màu (*)	-	Brown colour/ Màu nâu	-	TCVN 5250:2015 (Sensory Evaluation)
17	Smell/ Mùi (*)	-	Typical smell of product, no odd odour/ Mùi đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ	-	TCVN 5250:2015 (Sensory Evaluation)
18	Taste/ Vị (*)	-	Typical taste of product/ Vị đặc trưng của sản phẩm	-	TCVN 5250:2015 (Sensory Evaluation)
19	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	Not detected Không phát hiện (<10)	-	ISO 7932: 2004/Amd1:2020
20	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	Not detected Không phát hiện (<10)	-	ISO 7937: 2004
21	Coliforms	CFU/g	Not detected Không phát hiện (<10)	-	ISO 4832:2006

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited
Food Office & Laboratory

M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: cs.cantho@intertek.com

Website: www.intertek.com / www.intertek.vn


Effective date: 09/03/2020



VILAS 278

WON: FST211223499-1
Date/Ngày: 28-Dec-2021

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
22	<i>E.coli</i>	CFU/g	Not detected Không phát hiện (<10)	-	ISO 16649-2: 2001
23	TPC (30°C)/ Tổng số vi sinh vật hiếu khí (30°C)	CFU/g	1.6x10 ²	-	ISO 4833-1:2013
24	Yeasts and Moulds/ Nấm men và nấm mốc	CFU/g	Not detected Không phát hiện (<10)	-	ISO 21527-2:2008

Note /Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection / Giới hạn phát hiện.
3. (*) Parameters are not accredited ISO 17025/Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025.
4. According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam-Can Tho branch



Cao Việt Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited**Food Office & Laboratory**

M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: cs.cantho@intertek.comWebsite: www.intertek.com / www.intertek.vn

Effective date: 09/03/2020



Số: 10/TNCB-QLCL

GIẤY BIÊN NHẬN

Tôi tên là: Nguyễn Thị Kim Anh

Chức vụ: Nhân viên

Nội dung: Nhận 03 bản tự công bố sản phẩm của

Công Ty Cổ Phần Cà Phê Trung Nguyên

Cụ thể: 01) Trung Nguyên Legend Cầu Đất

02) Trung Nguyên Legend Sức mạnh

03) Trung Nguyên Legend Tỉnh thức

Đắk Lắk, ngày 25/01/2022

Người nhận

Nguyễn Thị Kim Anh

Đại diện cơ sở

Nguyễn Hải Đan Quốc